TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**KHOA LUẬT**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

1. **Thông tin tổng quát** 
   1. Tên môn học tiếng Việt: Pháp luật về xuất nhập khẩu

– Mã môn học: BLAW4202

* 1. Tên môn học tiếng Anh: Import and Export Law
  2. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng

Giáo dục đại cương  Kiến thức chuyên ngành

Kiến thức cơ sở  Kiến thức bổ trợ

Kiến thức ngành  Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp

* 1. Số tín chỉ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành** | **Số tiết tự học** |
| 2 | 2 | 0 | 60 |

* 1. Phụ trách môn học

1. Khoa phụ trách: Khoa Luật
2. Giảng viên: ThS. Phan Đặng Hiếu Thuận
3. Địa chỉ email liên hệ: thuan.pdh@ou.edu.vn
4. Phòng làm việc: Phòng 102 – Cơ sở Hồ Hảo Hớn
5. **Thông tin về môn học**
   1. Mô tả môn học

Pháp luật xuất nhập khẩu được giảng dạy trong chương trình đào tạo nhằm đào tạo sinh viên phương pháp tiếp cận nhằm nhận diện, xử lý thông tin về các quy định pháp luật trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Từ đó, sinh viên có thể phân tích, đánh giá, giải quyết các vấn đề, và ra quyết định đúng đắn và hiệu quả với những tình huống nghiên cứu hoặc thực tế phát sinh có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước và hành vi thương mại có yếu tố nước ngoài của thương nhân Việt Nam. Trên cơ sở này, sinh viên có được ý thức tôn trọng pháp luật và có thái độ tích cực với quá trình hội nhập quốc tế.

Môn học này được trình bày với các nội dung chính như sau:

* Quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu
* Hệ thống thủ tục hải quan
* Các biện pháp hành chính trong xuất nhập khẩu
* Tính chất pháp lý của một số chứng từ cơ bản
* Thanh toán và giao nhận trong xuất nhập khẩu

Môn học này được thiết kế 30 tiết lý thuyết (2 tín chỉ), thông thường được bố trí vào học kỳ thứ 9 dành cho ngành Luật Kinh tế

1. Môn học điều kiện

| **STT** | **Môn học điều kiện** | **Mã môn học** |
| --- | --- | --- |
|  | Môn tiên quyết: |  |
|  | Môn học trước: |  |
|  | Pháp luật về hoạt động thương mại | BLAW1326 |
|  | Môn học song hành: Không |  |

1. Mục tiêu môn học

Môn học cung cấp kiến thức và trang bị các kỹ năng cần thiết để giúp sinh viên:

| **Mục tiêu môn học** | **Mô tả** | **CĐR CTĐT phân bổ cho môn học** |
| --- | --- | --- |
| CO1 | Phân biệt được các nội dung cơ bản của pháp luật về xuất nhập khẩu | PLO.4.2 |
| CO2 | Chỉ ra được các kiến thức cốt lõi về quản lý nhà nước và hành vi thương mại có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam để giải quyết các tình huống nghiên cứu | PLO.8.4 |
| CO3 | Phân loại được và tìm kiếm chính xác nguồn luật áp dụng trong nước ở mức độ chi tiết. | PLO.10.1 |
| CO4 | Tranh luận tích cực trong quá trình giải quyết các vấn đề chung, hợp tác trong quá trình học tập, nghiên cứu tập thể. | PLO.13.1 |

1. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên phải có khả năng:

| **Mục tiêu**  **môn học (CO)** | **CĐR môn học (CLO)** | **Mô tả CĐR** |
| --- | --- | --- |
| CO1 | CLO1 | Phân biệt rõ ràng nội dung cơ bản của quản lý nhà nước trong xuất nhập khẩu và các hành vi thương mại có yếu tố nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam |
| CO2 | CLO2 | Phân tích trên cơ sở các tình huống giảng dạy để xác định chính xác các quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động xuất nhập khẩu |
| CO3 | CLO3 | Vận dụng thuật ngữ chính xác, xây dựng hệ thống lập luận vững chắc, trình tự mạch lạc, dẫn chứng đấy đủ để giải quyết một nội dung cụ thể trong pháp luật về xuất nhập khẩu |
| CO4 | CLO4 | Phối hợp chặt chẽ và tích cực với bạn học để làm việc đồng đội có hiệu quả |

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| **CLOs** | **PLO1** | **PLO2** | **PLO3** | **PLO4** | **PLO5** | **PLO6** | **PLO7** | **PLO8** | **PLO9** | **PLO10** | **PLO11** | **PLO12** | **PLO13** | **PLO14** | **PLO15** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  |
| **5** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. Học liệu
   * 1. *Tài liệu tham khảo bắt buộc*
2. Học Viện Tài Chính (2011), *Giáo trình Hải quan cơ bản*, NXB **Tài chính.**
3. Đinh Xuân Trình (2012)*, Thanh toán quốc tế trong ngoại thương và tài trợ trong thương mại quốc tế,* NXB Thống kê, Hà Nội;
   * 1. *Tài liệu tham khảo lựa chọn*
     2. Phan Đặng Hiếu Thuận (2016), *Pháp luật về xuất nhập khẩu, Tài liệu lưu hành nội bộ, TPHCM*
4. Đánh giá môn học

| **Thành phần**  **đánh giá** | **Bài đánh giá** | **Thời điểm** | **CĐR**  **môn học** | **Tỷ lệ %** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  |
| A1. Đánh giá quá trình | Chuyên cần, tham gia phát biểu, phản biện tại lớp | Thường xuyên | CLO1  CLO2  CLO4 | 10% |
| Thuyết trình nhóm | Quá trình | 10% |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | Bài tập tình huống (từ một bài báo, tạp chí, ...) thực hiện theo cá nhân hoặc theo nhóm | Giữa kỳ | CLO2  CLO4 | 10% |
| Bài kiểm tra giữa kỳ | Giữa kỳ | CLO3 | 20% |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | Bài thi cuối kỳ | Cuối kỳ | CLO3 | 50% |
| **Tổng cộng** | |  |  | **100%** |

**Ghi chú**: Giảng viên có thể chọn cách đánh giá giữa kỳ bằng bài kiểm tra tự luận giữa kỳ hoặc bài tiểu luận nhóm.

1. Kế hoạch giảng dạy
   1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4,5 tiết/buổi)

| **Tuần/**  **buổi học** | **Nội dung** | **CĐR môn học** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** | **Tài liệu chính và tài liệu tham khảo** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Tuần 1  /buổi thứ 1 | **Chương 1: Khái quát chung về pháp luật xuất nhập khẩu**  1.1. Khái niệm  1.2. Phạm vi điều chỉnh  1.3. Đối tượng điều chỉnh  1.4. Phương pháp điều chỉnh  1.5. Nguồn luật | CLO1 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Minh họa * Trao đổi * Công việc khác:   Giới thiệu môn học, lịch trình, tài liệu, quy định, hình thức học, kiểm tra, thi  Sinh viên:  + Học tại lớp:   * Tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;   + Học tại nhà:   * *Tải xuống các tài liệu, bài học, bài tập theo hướng dẫn của giảng viên để nghiên cứu học tập* * *Đọc trước các bài học theo hướng dẫn trên hệ thống LMS* | Quá trình | *Tài liệu học tập bắt buộc1,(trang 344-389)*  *Tài liệu học tập tham khảo 2 (Chương những vấn đề khái quát về pháp luật xuất nhập khẩu )* |
| Tuần 2  /buổi thứ 2 | **Chương 2: Quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu**  2.1. Quản lý doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu 2.2. Quản lý hàng hóa danh mục  2.3 Quản lý chuyên ngành  2.4 Các biện pháp hành chính  2.5 Cơ quan quản lý hành chính  2.6 Xử lý vi phạm trong xuất nhập khẩu | CLO1 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa * Công việc khác:   Phân nhóm, giao bài tập tình huống giữa kỳ và tiểu luận kèm theo quy định, biểu mẫu, lịch làm việc  Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;  + Học ở nhà:   * *Đọc trước nội dung tài liệu chính.* | Quá trình | *Tài liệu học tập bắt buộc1,(trang 302-343)* |
| Tuần 3  /buổi thứ 3 | **Chương 3: Hệ thống thủ tục hải quan**  3.1 Sự phát triển của thủ tục hải quan  3.2 Hệ thống thủ tục hải quan cơ bản  3.3 Những trường hợp đặc thù trong thủ tục hải quan  3.4 Sự phối hợp liên ngành trong thủ tục hải quan  35 Hài hòa và tạo thuận lợi trong hải quan | CLO1  CLO2 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa * Thảo luận   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;  + Học ở nhà: *đọc trước nội dung trong tài liệu chính* | Quá trình | *Tài liệu học tập bắt buộc1,(trang 7-144)*  *Tài liệu học tập tham khảo 2 (trang 5-136 )* |
| Tuần 4  /buổi thứ 4 | **Chương 4: Thuế hải quan và các nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp trong xuất nhập khẩu**  4.1. Khái niệm thuế quan 4.2. Thủ tục hành chính với thuế quan 4.3. Nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp xuất nhập khẩu 4.4. Ưu đãi thuế | CLO2 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên; Thảo luận  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu,* | Quá trình | *Tài liệu bắt buộc 1 (trang 179-23)*  *Tài liệu học tập tham khảo 2 (chương Thuế và ưu đãi thuế)* |
| Tuần 5  /buổi thứ 5 | **Chương 5: Tính pháp lý của các chứng từ cơ bản trong xuất nhập khẩu**  5.1. Chứng từ hải quan 5.2 Chứng từ thanh toán  5.3 Chứng từ vận tải  5.4 Chứng từ sỡ hữu | CLO2  CLO4 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu, (Phân tích, Chuẩn bị nộp Bài giữa kỳ)* | Quá trình | *Tài liệu học tập tham khảo 2 (Chương các chứng từ cơ bản)* |
| Tuần 6  /buổi thứ 6 | **Chương 6: Thanh toán và giao nhận trong xuất nhập khẩu**  6.1 Thanh toán  6.2 Giao nhận  6.3 Ảnh hưởng của tập quán và luật pháp quốc tế | CLO3  CLO4 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Thảo luận   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên; Nộp bài giữa kỳ  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu* | Giữa kỳ | *Tài liệu học tập bắt buộc2*  *Tài liệu học tập bắt buộc 3 (Chương Các phương thức thanh toán )* |
| Tuần 7  /buổi thứ 7 | **Tổng kết- Ôn tập**   * Hướng dẫn ôn tập nội dung: * Quản lý nhà nước * Hành vi doanh nghiệp * Bài tập tình huống * Hướng dẫn kiểm tra cuối kỳ: | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4 | Giảng viên:   * Trao đổi * Thảo luận   Sinh viên:   * Thuyết trình * Nộp bài tiểu luận | Bài cuối kỳ |  |

* 1. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (3,0 tiết/buổi)

| **Tuần/**  **buổi học** | **Nội dung** | **CĐR môn học** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** | **Tài liệu chính và tài liệu tham khảo** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| /buổi thứ 1 | **Chương 1: Khái quát chung về pháp luật xuất nhập khẩu**  1.1. Khái niệm  1.2. Phạm vi điều chỉnh  1.3. Đối tượng điều chỉnh  1.4. Phương pháp điều chỉnh  1.5. Nguồn luật | CLO1 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Minh họa * Trao đổi * Công việc khác:   Giới thiệu môn học, lịch trình, tài liệu, quy định, hình thức học, kiểm tra, thi  Sinh viên:  + Học tại lớp:   * Tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;   + Học tại nhà:   * *Tải xuống các tài liệu, bài học, bài tập theo hướng dẫn của giảng viên để nghiên cứu học tập* * *Đọc trước các bài học theo hướng dẫn trên hệ thống LMS* | Quá trình | *Tài liệu học tập bắt buộc1,(trang 344-389)*  *Tài liệu học tập tham khảo 2 (Chương những vấn đề khái quát về pháp luật xuất nhập khẩu )* |
| Tuần 2  /buổi thứ 2 | **Chương 2: Quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu**  2.1. Quản lý doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu 2.2. Quản lý hàng hóa danh mục  2.3 Quản lý chuyên ngành  2.4 Các biện pháp hành chính  2.5 Cơ quan quản lý hành chính  2.6 Xử lý vi phạm trong xuất nhập khẩu | CLO1 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa * Công việc khác:   Phân nhóm, giao bài tập tình huống giữa kỳ và tiểu luận kèm theo quy định, biểu mẫu, lịch làm việc  Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;  + Học ở nhà:   * *Đọc trước nội dung tài liệu chính.* | Quá trình | *Tài liệu học tập bắt buộc1,(trang 302-343)* |
| /buổi thứ 3 | **Chương 3: Hệ thống thủ tục hải quan**  3.1 Sự phát triển của thủ tục hải quan  3.2 Hệ thống thủ tục hải quan cơ bản  3.3 Những trường hợp đặc thù trong thủ tục hải quan  3.4 Sự phối hợp liên ngành trong thủ tục hải quan  35 Hài hòa và tạo thuận lợi trong hải quan | CLO1  CLO2 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa * Thảo luận   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;  + Học ở nhà: *đọc trước nội dung trong tài liệu chính* | Quá trình | *Tài liệu học tập bắt buộc1,(trang 7-144)*  *Tài liệu học tập tham khảo 2 (trang 5-136 )* |
| /buổi thứ 4 | **Chương 4: Thuế hải quan và các nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp trong xuất nhập khẩu**  4.1. Khái niệm thuế quan 4.2. Thủ tục hành chính với thuế quan | CLO2 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên; Thảo luận  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu,* | Quá trình | *Tài liệu bắt buộc 1 (trang 179-23)*  *Tài liệu học tập tham khảo 2 (chương Thuế và ưu đãi thuế)* |
| /buổi thứ 5 | **Chương 4: Thuế hải quan và các nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp trong xuất nhập khẩu**  4.3. Nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp xuất nhập khẩu 4.4. Ưu đãi thuế | CLO2 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên; Thảo luận  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu,* | Quá trình | *Tài liệu bắt buộc 1 (trang 179-23)*  *Tài liệu học tập tham khảo 2 (chương Thuế và ưu đãi thuế)* |
| /buổi thứ 6 | **Chương 5: Tính pháp lý của các chứng từ cơ bản trong xuất nhập khẩu**  5.1. Chứng từ hải quan 5.2 Chứng từ thanh toán | CLO2  CLO4 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu, (Phân tích,)* | Quá trình | *Tài liệu học tập tham khảo 2 (Chương các chứng từ cơ bản)* |
| /buổi thứ 7 | **Chương 5: Tính pháp lý của các chứng từ cơ bản trong xuất nhập khẩu**  5.3 Chứng từ vận tải  5.4 Chứng từ sỡ hữu | CLO2  CLO4 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Minh họa   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên;  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu, (Phân tích, Chuẩn bị nộp Bài giữa kỳ)* | Quá trình | *Tài liệu học tập tham khảo 2 (Chương các chứng từ cơ bản)* |
| Buổi thứ 8 | **Chương 6: Thanh toán và giao nhận trong xuất nhập khẩu**  6.1 Thanh toán | CLO3  CLO4 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Thảo luận   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên; Nộp bài giữa kỳ  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu* | Quá trình | *Tài liệu học tập bắt buộc2*  *Tài liệu học tập bắt buộc 3 (Chương Các phương thức thanh toán )* |
| Buổi thứ 9 | **Chương 6: Thanh toán và giao nhận trong xuất nhập khẩu**  6.2 Giao nhận  6.3 Ảnh hưởng của tập quán và luật pháp quốc tế | CLO3  CLO4 | Giảng viên:   * Thuyết giảng * Trao đổi * Thảo luận   Sinh viên:  + Học ở lớp: tiếp thu và tương tácvới Giảng viên; Nộp bài giữa kỳ  + Học ở nhà: *đọc trước tài liệu* | Giữa kỳ | *Tài liệu học tập bắt buộc2*  *Tài liệu học tập bắt buộc 3 (Chương Các phương thức thanh toán )* |
| Buổi thứ 10 | **Tổng kết- Ôn tập**   * Hướng dẫn ôn tập nội dung: * Quản lý nhà nước * Hành vi doanh nghiệp * Bài tập tình huống * Hướng dẫn kiểm tra cuối kỳ: | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4 | Giảng viên:   * Trao đổi * Thảo luận   Sinh viên:   * Thuyết trình   Nộp bài tiểu luận | Bài cuối kỳ |  |

1. Quy định của môn học
   1. **Quy định về đánh giá chuyên cần, quá trình:**
   * Trọng số 10% điểm chuyên cần được tính khi sinh viên thực hiện các nội dung sau: tham dự học chuyên cần, thái độ, tham gia các hoạt động như phát biểu, phản biện, góp ý, tranh luận, thảo luận trong quá trình học tập.
   * Trọng số 10% điểm quá trình được tính khi sinh viên thực hiện bài tập nhận định tại lớp và trên hệ thống LMS (nếu có) theo đúng thời hạn, yêu cầu quy định. Nội dung: nhận định, diễn giải, phân tích, giải quyết vấn đề/tình huống theo nội dung một trong các chương.
   * Tiêu chí đánh giá theo phần rubrics môn học.
2. **Quy định về đánh giá giữa kỳ:**
   * 01 bài tập tình huống: Trọng số 10% điểm bài tập được tính khi sinh viên thực hiện với nội dung sau: phân tích logic của một bài báo, tạp chí, ... được phân công theo nhóm (4-6 người). Bài nhóm được viết theo mẫu quy định trong thời gian 6 tuần đối với lớp ngày, 4 tuần đối với lớp tối. Nộp bài nhóm bằng bản in giấy theo thời gian quy định.
   * 01 bài kiểm tra giữa kỳ tự luận: Trọng số 20% điểm kiểm tra được tính khi sinh viên thực hiện bài tại lớp và trên hệ thống LMS (nếu có) theo đúng thời hạn, yêu cầu quy định. Nội dung: phân tích, lập luận, giải quyết vấn đề theo các nội dung trong các chương.
   * Tiêu chí đánh giá 02 bài tập kiểm tra trên theo phần rubrics môn học.
   1. **Quy định về đánh giá cuối kỳ:**
   * Trọng số 50% điểm kiểm tra cuối kỳ được tính khi sinh viên thực hiện cụ thể như sau:

***Bài thi kiểm tra cuối kỳ:***

* Hình thức: Thi viết tự luận, bài tập nhận định, tình huống. Thời gian 75-90 phút. Được tham khảo **tài liệu giấy** khi dự thi.
* Nội dung: nhận định, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề với toàn bộ kiến thức của môn học.
* Tiêu chí đánh giá: theo đáp án trong phần rubrics môn học
  1. **Quy định về cấm thi cuối kỳ**:
  + Sinh viên không được phép dự thi cuối kỳ khi vắng quá 50% số buổi học trở lên theo tổng thời gian học tập tại lớp, không có điểm tổng kết quá trình và giữa kỳ, và vi phạm về thái độ, nội quy, quy định tại lớp hoặc quy chế của nhà trường.
  1. **Nội quy lớp học**:
* Không được đến lớp trễ giờ theo quy định;
* Yêu cầu trong giờ học tại lớp: không được nói chuyện và làm việc riêng, không ngủ, ***không sử dụng điện thoại cá nhân và các thiết bị điện tử*** trừ khi giảng viên cho phép việc tra cứu tư liệu, thông tin để phục vụ cho học tập, nghiên cứu;
* Thực hiện việc tải đầy đủ các bài học, bài tập, tài liệu, tình huống trên hệ thống quản lý học tập LMS (nếu có yêu cầu);
* Trước khi đến lớp, yêu cầu sinh viên tự xem, đọc, nghiên cứu các bài, tài liệu tại nhà theo sự hướng dẫn giảng viên nhằm trao đổi, phản biện, góp ý, hợp tác, thảo luận các nội dung được xem trước trong làm việc nhóm, cá nhân, tại lớp;
* Tinh thần, thái độ tôn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm, tính kỷ luật, cầu thị trong học tập, làm việc với giảng viên và các bạn trong ngoài lớp;
* Kiểm soát tốt cảm xúc cá nhân khi tranh luận, chia sẻ, góp ý, thảo luận, trao đổi các vấn đề tại lớp, trong nhóm. Không ngụy biện, xúc phạm, gây hấn, chỉ trích cá nhân với các bạn học.
* Không được tính điểm quá trình, điểm giữa kỳ, điểm cuối kỳ khi sinh viên: không nộp các bài tập, báo cáo cho giảng viên theo đúng thời hạn quy định, không tham dự thuyết trình cùng nhóm, không dự thi cuối kỳ, không tham dự buổi báo cáo chuyên đề (nếu có), và không tham gia các hoạt động trực tuyến gồm: diễn đàn, video, clip, bài tập, báo cáo, ... (nếu có) theo yêu cầu trên hệ thống quản lý học tập LMS.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  ***(Ký và ghi rõ họ tên)***  **TS. Dư Ngọc Bích** | **Giảng viên biên soạn**  ***(Ký và ghi rõ họ tên)***  **Phan Đặng Hiếu Thuận** |